

Số: 178 /TB-TTPTQĐ2

Hưng Yên, ngày 13 tháng 7 năm 2026

THÔNG BÁO

Thông tin các cơ sở nhà, đất dôi dư đưa vào khai thác cho thuê (không sử dụng vào mục đích để ở)

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 ngày 21/6/2017;

Căn cứ Nghị định số 108/2024/NĐ-CP ngày 23/8/2024 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác nhà, đất là tài sản công không sử dụng vào mục đích để ở giao cho tổ chức có chức năng quản lý, kinh doanh nhà địa phương quản lý, khai thác;

Căn cứ Nghị quyết số 31/2026/NQ-CP ngày 24/6/2026 của Chính phủ về các cơ chế, chính sách đặc thù nhằm đẩy nhanh tiến độ xử lý, khai thác nhà, đất dôi dư sau khi sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp đơn vị hành chính;

Căn cứ Quyết định số 2077/QĐ-UBND ngày 30/6/2026 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định 1523/QĐ-UBND ngày 11/5/2026 của UBND tỉnh giao bổ sung cơ sở nhà, đất dôi dư để xử lý và bổ sung, điều chỉnh phương án xử lý một số cơ sở nhà, đất dôi dư;

Căn cứ Quyết định số 2082/QĐ-UBND ngày 30/6/2026 của UBND tỉnh về việc giao cơ sở nhà, đất dôi dư cho các cơ quan, đơn vị và phê duyệt phương án xử lý đối với các cơ sở nhà đất nhận chuyển giao từ Bộ, cơ quan trung ương về địa phương quản lý, xử lý;

Căn cứ Văn bản số 4425/UBND-TH ngày 10/7/2026 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 31/2026/NQ-CP ngày 24/6/2026 của Chính phủ;

Trung tâm Phát triển quỹ đất số 02 tỉnh Hưng Yên thông báo danh mục các cơ sở nhà, đất thực hiện khai thác, cho thuê theo Nghị định 108/2024/NĐ-CP ngày 23/8/2024 của Chính phủ và Nghị quyết số 31/2026/NQ-CP ngày 24/6/2026 của Chính phủ.

(Có danh mục các cơ sở nhà, đất kèm theo)

Trung tâm Phát triển quỹ đất số 02 tỉnh Hưng Yên trân trọng thông báo để các tổ chức, cá nhân được biết. / *Phg*

Nơi nhận:

- Trung tâm Thông tin - Hội nghị, Văn phòng UBND tỉnh Hưng Yên (để nghị đăng thông báo trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Hưng Yên);
- Lãnh đạo Trung tâm;
- Lưu: VT, PTQĐ.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Luật

BIỂU TỔNG HỢP CÁC CƠ SỞ NHÀ, ĐẤT DỜI ĐƯA VÀO KHAI THÁC CHO THUÊ
(Kèm theo Thông báo số 178/TB-TTPTQĐ2 ngày 8/7 /2026 của Trung tâm Phát triển quỹ đất số 02)

STT	Tên đơn vị (trụ sở)	Địa chỉ cơ sở nhà, đất	Tài sản trên đất	Diện tích đất (m2)	Diện tích sàn sử dụng (m2)	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1	Trụ sở của Bệnh viện Mắt	Số 282 đường Trần Thánh Tông, phường Trần Hưng Đạo	02 Nhà làm việc 3 tầng và 01 nhà làm việc 2 tầng	792,4	1.734,0	
2	Trụ sở của Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm	Số 280 đường Trần Thánh Tông, phường Trần Hưng Đạo	Nhà làm việc 02 tầng; Nhà làm việc 03 tầng; Nhà trưng bày thuốc 01 tầng	818,7	1.322,0	
3	Chi cục thuế khu vực Tiền Hải - Kiến Xương (Trụ sở làm việc đội thuế số 1 cũ)	Xã Lê Lợi	Nhà làm việc 01 tầng	161,8	100,0	
4	Trụ sở làm việc (cũ) Đội thuế Thái Hạc	xã Thư Vũ	Nhà 2 tầng	1404,0	150,0	
5	Trụ sở làm việc (cũ) Đội thuế Tân Đệ	Xã Tân Thuận	Nhà 2 tầng	316,0	128,0	
6	Trụ sở làm việc (cũ) Đội thuế Tiên Hưng xã Thăng Long	Xã Tiên Hưng	Nhà làm việc (310m2)	776,0	310,0	
7	Chi Cục Thuế huyện Thái Thụy	Xã Thái Thụy	Nhà làm việc 3 tầng	524,1	316,8	
8	Trụ sở làm việc (cũ) đội thuế Cầu Cau, xã Thái Hưng	Xã Thái Ninh	Nhà mái bằng 1 tầng, diện tích 18m2	152,3	18,0	
9	Kho dự trữ bến Hiệp	Xã Minh Thọ	Các nhà kho dự trữ	3913,0	1952,0	
10	Chi cục THADS Đông Hưng (cũ)	Xã Đông Hưng	Nhà 2 tầng	238,0	250,0	
11	Ban QLDA ĐTXD các công trình giao thông tỉnh Thái Bình (cũ)	Số 274 đường Trần Thánh Tông, phường Trần Hưng Đạo	Nhà làm việc 3 tầng và nhà làm việc 2 tầng	1.029,7	1.292,48	
12	Ban QLDA ĐTXD các công trình dân dụng và công nghiệp (cũ)	Số 2 Ngõ 274 Trần Thánh Tông phường Trần Hưng Đạo	Nhà làm việc 2 tầng	1.148,5	578,6	
13	Chi cục Phát triển nông thôn Thái Bình (cũ)	Số 368 Đường Trần Hưng Đạo, phường Trần Hưng Đạo	3 dãy nhà làm việc 3 tầng	1.065,6	1.546,8	
14	Chi cục Chăn nuôi - Thú Y Thái Bình (cũ)	Số 14 phố Quang Trung, phường Trần Hưng Đạo	Nhà làm việc 2 tầng	2.019,2	1.984,0	
15	Sở Giáo dục và Đào tạo (cũ)	Số 01 phố Quang Trung, phường Trần Hưng Đạo	02 Nhà làm việc 3 tầng; 01 Nhà làm việc 2 tầng	4.515,0	3.518,8	
16	MTTQVN tỉnh + Hội người cao tuổi tỉnh (cũ)	Số 08, phố Quang Trung, phường Trần Hưng Đạo	Nhà làm việc 5 tầng	1.894,3	1.451,0	

STT	Tên đơn vị (trụ sở)	Địa chỉ cơ sở nhà, đất	Tài sản trên đất	Diện tích đất (m2)	Diện tích sàn sử dụng (m2)	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
17	Hội chữ thập đỏ tỉnh Thái Bình (cũ) số	Số 237, đường Hai Bà Trưng, phường Trần Hưng Đạo	Nhà làm việc 3 tầng	392,0	1.086,0	
18	Trung tâm Đổi mới sáng tạo và Ứng dụng KHCN (cũ)	Số 66, đường Kỳ Đồng, phường Trần Hưng Đạo	02 Nhà làm việc 3 tầng	1.300,0	557,0	
19	Thanh tra GTVT tỉnh Thái Bình (cũ)	Số 366, đường Trần Hưng Đạo, phường Trần Hưng Đạo	2 dãy Nhà làm việc 2 tầng	1.480,0	1.917,0	
20	Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình	Số 362, đường Trần Hưng Đạo, phường Trần Hưng Đạo	Nhà làm việc; Nhà đa năng	938,9	1693,9	
21	Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình cũ	Số 255, đường Lý Thái Tổ, phường Trần Lâm	Nhà làm việc 2 tầng	476,6	365,53	
22	Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình (cũ)	Số 364, đường Trần Hưng Đạo, phường Trần Hưng Đạo	Nhà làm việc 3 tầng	740,0	504,0	
23	Chi cục dự trữ Nhà nước khu vực Thái Bình cũ	Số 73, đường Trần Phú, phường Trần Hưng Đạo	Nhà làm việc, Nhà đa năng	789,6	1.858,0	
24	Chi cục Biển và Thủy sản	Số 43, đường Phạm Thế Hiển, phường Trần Hưng Đạo	Nhà làm việc, nhà bảo vệ	411,8	555,0	
25	Sở Y tế	Số 239, đường Hai Bà Trưng, phường Trần Hưng Đạo	Nhà làm việc 5 tầng, nhà làm việc 3 tầng, nhà để xe	3.991,8	3.732,0	
26	Thuế cơ 9 xã Kiến Xương	Số 02, đường Nguyễn Du, xã Kiến Xương	Nhà làm việc, nhà bảo vệ, nhà công vụ	3.535,6	2.479,0	
27	Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng cũ	Đường Đào Vũ Thường, xã Đông Hưng	Nhà 2 tầng	970,4	500,0	
28	Chi cục Quản lý đường bộ I.7 cũ	Đường Bùi Sỹ Tiêm, xã Đông Hưng	nhà văn phòng làm việc; Nhà bếp + nhà kho	2.265,5	383,0	
29	Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng	Đường Đào Vũ Thường, xã Đông Hưng	Nhà làm việc; Nhà lưu trú công vụ; Nhà xe 2 bánh	779,0	670,0	
30	Kho bạc Nhà nước huyện Thái Thụy cũ	Phố Đồng Miếu, xã Thái Thụy	Nhà 2 tầng	3.502,5	1.334,0	
31	Thanh tra Sở Giao thông vận tải chuyển giao về huyện Vũ Thư	Xã Tân Thuận	Nhà 01 tầng	61,0	30,0	
Tổng 31 cơ sở nhà, đất				38.867,70	31.837,86	